

HỆTL VN30 - THOÁI LUI TẠI NGƯỠNG CẢN MẠNH 930-935 ĐIỂM



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 30/10/2019

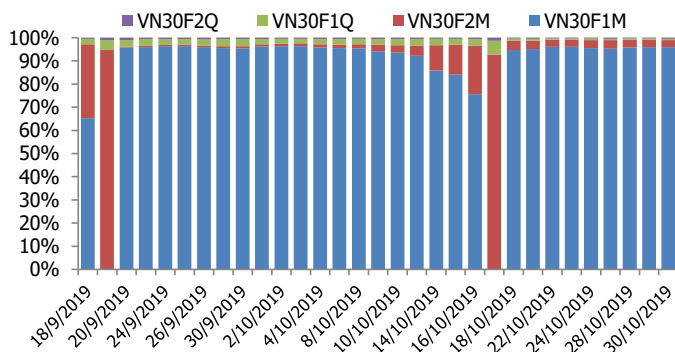
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1911	11/21/2019	22	928.40	19,851
VN30F1912	12/19/2019	50	928.40	648
VN30F2003	3/19/2020	141	930.00	101
VN30F2006	6/18/2020	232	930.10	105

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



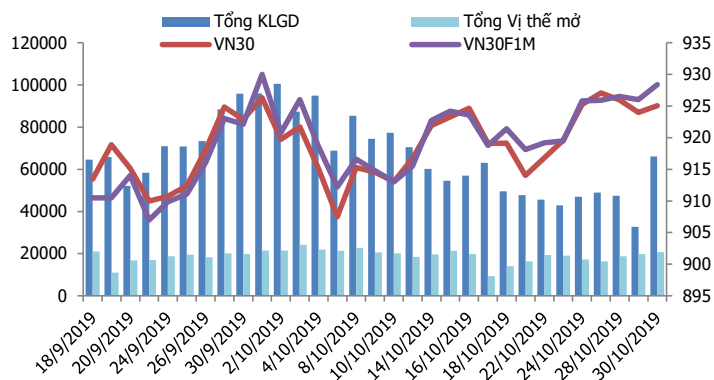
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dưới sự hỗ trợ đặc lực tới từ các trụ trong rổ VN30, chỉ số VN-Index đã bút tốc và tăng hơn 5 điểm, qua đó giúp chỉ số vượt mốc tâm lý 1,000 điểm. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu có tính thị trường như chứng khoán, bất động sản, xây dựng cũng thu hút dòng tiền khá tốt. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua với 238 mã tăng và 206 mã giảm. Đóng cửa, VN-Index đóng cửa tăng 5,02 điểm (+0,5%) lên 1.000,89 điểm; HNX-Index tăng 1,15% lên 105,89 điểm. Thanh khoản thị trường khá tốt với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.646 tỷ đồng. Tuy vậy, giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng gần 40 tỷ trên toàn thị trường.
- Thị trường đã phá vỡ xu hướng giằng co trong biên độ hẹp và bật tăng trong phiên giao dịch ngày hôm nay, với cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 2,1 đến 4,5 điểm, cao hơn mức tăng 1,10 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh lên, đạt khoảng từ 3,33 điểm đến 5,03 điểm. Thanh khoản phiên này tăng gấp đôi so với phiên trước đó. Về khía cạnh kỹ thuật, chỉ số đang gặp cản quanh 929.5-930 điểm theo khung chart 1h, do đó, không tránh khỏi rung lắc ngắn hạn. Xu hướng Sideway Up vẫn tiếp diễn trên khung chart Daily. Chiến lược phái sinh tiếp tục canh Long trong các nhịp điều chỉnh và vùng hỗ trợ tốt đối với chỉ số tại 925-926 điểm.
- Về kỹ thuật, VN30 thoái lui khi tiệm cận vùng cản mạnh quanh 930-935 điểm. Dòng tiền chưa cải thiện nhiều là nguyên nhân khiến đà tăng của chỉ số bị thu hẹp. Vùng 930-935 điểm vẫn sẽ là ngưỡng cản mà chỉ số sẽ chinh phục. Ở chiều ngược lại, hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số quanh vùng 920 điểm (tương ứng ngưỡng Fibonacci 61.8%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Xu hướng tăng duy trì trên khung chart 1h và Daily. Phái sinh canh Long ở nhịp điều chỉnh và chốt lời tại các vùng kháng cự mạnh của chỉ số. Hỗ trợ tốt đối với chỉ số trong ngắn hạn tại 925-926 điểm, các ngưỡng kháng cự tại 931-935-938 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 933-938 điểm, Stoploss nếu thủng 925 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

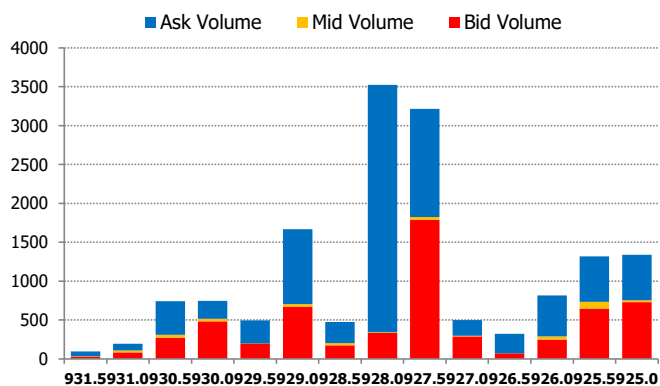
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1911	928.4	0.26	65,856	101.9	19,851	4
VN30F1912	928.4	0.23	190	118.4	648	1.6
VN30F2003	930.0	0.49	24	166.7	101	-4.7
VN30F2006	930.1	0.35	70	250.0	105	38.2
Tổng			66,140	102.0	20,705	4.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Thị trường đã phá vỡ xu hướng giằng co trong biên độ hẹp và bật tăng trong phiên giao dịch ngày hôm nay, với cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 2,1 đến 4,5 điểm, cao hơn mức tăng 1,10 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh lên, đạt khoảng từ 3,33 điểm đến 5,03 điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 66.140 hợp đồng tăng 102%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 11 với 65.856 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1911 là 928,32 điểm (thấp hơn 0,08 so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1912 là 932,48 điểm (+4,08 điểm), VN30F2003 là 946,13 điểm (+16,13 điểm) và VN30F2006 là 959,97 điểm (+29,87 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	BUY
Hỗ trợ	926-927	925-926	921-923
Kháng cự	930-931	931-934	936-938

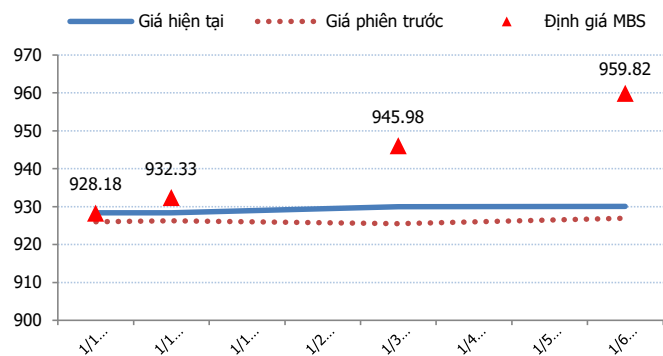
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HỢTL

Spread HỢTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0	0.30	-0.3	-0.36
VN30F1Q - VN30F1M	1.6	-0.50	2.1	-0.08
VN30F1Q - VN30F2M	1.6	-0.80	2.4	0.28
VN30F2Q - VN30F1M	1.7	0.90	0.8	0.38
VN30F2Q - VN30F2M	1.7	0.60	1.1	0.74
VN30F2Q - VN30F1Q	0.1	1.40	-1.3	0.46

ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



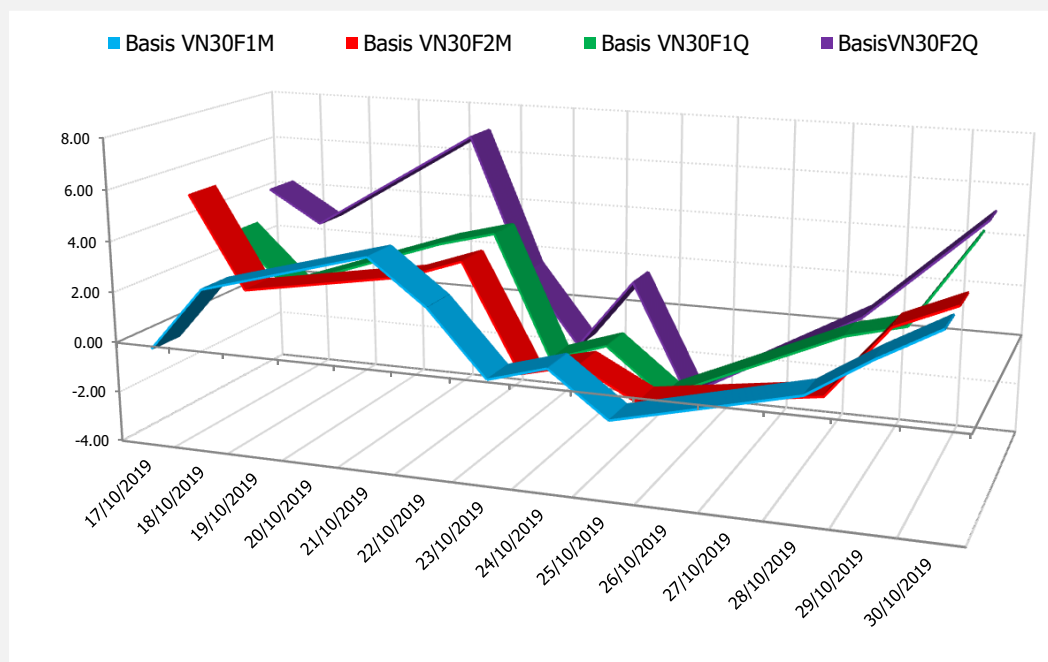
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HỢTL

- Thị trường đã phá vỡ xu hướng giảm co trong biên độ hẹp và bật tăng trong phiên giao dịch ngày hôm nay, với cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 2,1 đến 4,5 điểm, cao hơn mức tăng 1,10 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh lên, đạt khoảng từ 3,33 điểm đến 5,03 điểm. Cụ thể, basis của hợp đồng VN30F1911 tăng từ +2,03 điểm lên +3,33 điểm, tương tự basis của VN30F2006 kéo dài đà tăng từ +2,93 điểm phiên trước, lên +5,03 điểm phiên nay.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp vào phiên hôm nay. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo cho nhà đầu tư cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Đóng cửa, chênh lệch giá giữa các hợp đồng hiện đang nằm trong khoảng từ 0 điểm đến +1,7 điểm.

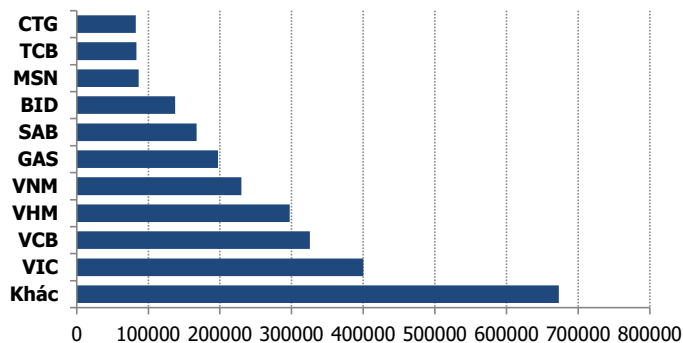
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HỢTL



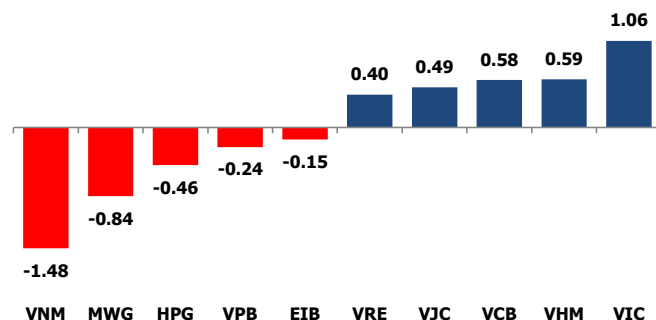
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1000.89	925.07
Thay đổi	5.02	1.10
%Chg	0.50	0.12
YTD	12.14	8.20
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,387.04	2,681.03
P/E	16.52	13.34
P/B	2.39	2.23

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch 30/10 diễn ra khá tích cực ngay từ những phút mở cửa. Sự đồng thuận của nhóm Bluechips, đặc biệt VCB, VJC và "nhóm VinGroup" đã giúp thị trường vượt 1.000 điểm. Với các báo cáo kết quả kinh doanh quý 3/2019 đầy thuận lợi đến từ các mã thuộc nhóm Vingroup, cả ba mã VHM, VRE, VIC đều đã có bút phá hơn 1% trong phiên hôm nay. Bên cạnh đó, VCB và VJC tăng khá tốt, cả 5 mã đóng góp 3,17 điểm cho VN30. Ở chiều ngược lại, VNM, HPG, MWG bất ngờ giảm mạnh vào cuối phiên khiến đà tăng của chỉ số bị th hẹp.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,10 điểm (+0,12%) lên 925,07 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 16 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 67,31 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.343 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng gần 40 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung vào VNM (57,9 tỷ đồng), VJC (28,9 tỷ đồng), MSN (28,2 tỷ đồng), BID (12,4 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, VRE, ROS, VIC... là những mã được mua ròng nhiều.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,000.89	0.50	16.52	12.14
Dow Jones	27,186.69	0.43	18.58	16.54
S&P500	3,046.77	0.33	20.12	21.54
Nikkei 225	22,963.78	0.53	16.50	14.73
Shanghai	2,939.32	(0.50)	13.97	17.86
DAX	12,910.23	(0.23)	23.85	22.27
Vàng	1,496.23	0.04		16.67
Dầu WTI	54.96	(0.18)		21.03

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 28/10/2019			
Trung Quốc- LN ngành CN T9	-2.00%		-3.30%
Trung Quốc- LN ngành CN 9T	-1.70%		-2.10%
Thứ Ba - 29/10/2019			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng tháng 10	126.30	128.00	125.90
Mỹ- Doanh số nhà chờ bán T9	1.40%	0.90%	1.50%
Thứ Tư - 30/10/2019			
Mỹ- Tồn kho dầu thô	4.450M		0.592M
Nhật- Doanh số bán lẻ	1.80%	6.90%	9.10%
Thứ Năm - 31/10/2019			
Mỹ- Quyết định lãi suất	2.00%	2.00%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục tăng điểm vào ngày thứ Tư (30/10), khi nhà đầu tư vui mừng cho động thái hạ lãi suất lần thứ 3 trong năm nay của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Chỉ số S&P 500 chạm mức cao mọi thời đại, tăng 0,3% lên 3.046,77 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 115,27 điểm (tương đương 0,4%) lên 27.186,69 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,3% lên 8.303,98 điểm.
- Tồn kho tại Mỹ tăng, giá dầu tiếp tục giảm. Giá dầu Brent tương lai giảm 98 cent, tương đương 1,6%, xuống 60,61 USD/thùng. Giá dầu WTI giảm 48 cent, tương đương 0,9%, xuống 55,06 USD/thùng. Cụ thể, tồn kho dầu thô, không bao gồm dầu dự trữ chiến lược (SPR) tăng 5,7 triệu thùng, vượt xa dự báo tăng 494.000 thùng từ aiới nhận tích.
- Giá vàng ngày 30/10 tăng, sau khi Fed hạ lãi suất lần thứ 3 trong năm nay. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 8 USD lên 1.495,4 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,4% lên 1.496,7 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

VIC, VHM và VCB là những cổ phiếu tác động tích cực nhất tới trạng thái tăng điểm của chỉ số. Trong đó, với mức tăng 1.800 đồng lên 119.600 đồng/CP, VIC đóng góp 1,08 điểm vào đà tăng của VN30. Ở chiều ngược lại, VNM, MWG và HPG là những nhân tố chính kìm hãm đà tăng của chỉ số.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.06	132,000	-1.57	2.90%	172.902	-1.48	24.15	8.11
TCB	Banks	8.15	23,800	0.42	1.69%	35.726	0.32	8.95	1.42
VIC	Real Estate Investment & Services	7.61	119,600	1.53	1.78%	71.627	1.06	72.78	4.85
VJC	Travel & Leisure	5.91	144,800	0.91	0.90%	102.431	0.49	14.70	5.59
VPB	Banks	5.65	21,800	-0.46	0.92%	30.948	-0.24	6.52	1.32
HPG	General Industrials	5.49	22,000	-0.90	1.14%	67.791	-0.46	8.71	1.32
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.41	124,900	-1.65	1.69%	159.888	-0.84	15.01	4.90
MSN	Financial Services	5.21	74,000	0.00	1.36%	47.278	0.00	22.40	2.77
MBB	Banks	4.75	23,050	0.88	1.32%	83.054	0.38	7.07	1.36
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.72	57,800	-0.17	0.87%	63.836	-0.08	13.29	2.94
VHM	Real Estate Investment & Services	4.71	88,800	1.37	1.60%	65.14	0.59	19.72	6.88
VCB	Banks	3.92	87,800	1.62	2.44%	53.129	0.58	16.65	4.00
NVL	Real Estate Investment & Services	3.32	59,300	0.34	2.04%	20.466	0.10	16.57	2.73
HDB	Banks	2.99	28,900	0.35	0.87%	62.608	0.10	9.98	1.81
SAB	Beverages	2.77	261,000	0.38	1.51%	6.016	0.10	35.44	9.36
STB	Banks	2.76	10,700	0.47	1.41%	29.791	0.12	6.94	0.74
EIB	Banks	2.60	16,500	-0.60	1.22%	0.334	-0.15	38.00	1.31
PNJ	General Retailers	2.23	83,000	0.48	1.22%	28.093	0.10	17.15	4.48
VRE	General Retailers	2.21	33,250	1.99	2.14%	116.987	0.40	32.20	2.72
GAS	Oil & Gas Producers	1.49	103,200	0.98	1.57%	34.932	0.13	17.53	4.34
GMD	Industrial Transportation	1.08	26,900	0.00	0.93%	6.214	0.00	14.25	1.31
BID	Banks	1.03	40,200	-0.99	1.62%	30.732	-0.10	19.06	2.44
CTG	Banks	0.99	22,150	0.45	1.59%	67.174	0.04	13.49	1.11
SSI	Financial Services	0.98	21,350	0.95	1.18%	22.5	0.09	10.69	1.15
REE	Industrial Engineering	0.97	37,700	-0.66	1.46%	24.069	-0.06	6.72	1.18
SBT	Food Producers	0.75	18,900	0.00	1.61%	22.481	0.00	42.51	1.72
BVH	Financial Services	0.75	70,800	-0.14	1.41%	10.423	-0.01	47.03	3.23
ROS	Construction & Materials	0.65	25,300	-1.17	1.80%	584.556	-0.07	70.47	2.42
CTD	Construction & Materials	0.50	79,300	0.76	2.43%	2.54	0.04	8.06	0.74
DPM	Chemicals	0.33	14,000	-1.41	1.79%	3.09	-0.04	21.55	0.70

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn